

Số: /QĐ-TT

Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2026 của Thanh tra tỉnh

CHÁNH THANH TRA

Căn cứ Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 216/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra;

Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-TTCTP ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt Định hướng chương trình thanh tra và ban hành kế hoạch thanh tra;

Căn cứ Định hướng Chương trình thanh tra năm 2026 số 2618/TTCTP-KHTC ngày 23/11/2025 của Thanh tra Chính phủ; Văn bản số 2640 ngày 24/10/2025 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh;

Căn cứ Văn bản số 10660 /UBND-NC ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh về việc cho ý kiến đối với dự thảo Kế hoạch thanh tra năm 2026 của Thanh tra tỉnh;

Theo đề nghị của Văn phòng Thanh tra tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2026 của Thanh tra tỉnh, gồm 94 cuộc thanh tra (có Kế hoạch thanh tra kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Chánh văn phòng, Trưởng các phòng nghiệp vụ Thanh tra tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra kèm theo Quyết định này và thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan là đối tượng thanh tra về kế hoạch thanh tra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Thanh tra tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Kiểm toán Nhà nước KVII (p/h);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thuế tỉnh Hà Tĩnh (p/h);
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, VP₉.

CHÁNH THANH TRA

Lê Anh Sơn

UBND TỈNH HÀ TĨNH
THANH TRA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH THANH TRA CỦA THANH TRA TỈNH HÀ TĨNH NĂM 2026
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TT ngày 31/12/2025
của Chánh Thanh tra tỉnh)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật Thanh tra năm 2025 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật; các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh có liên quan đến hoạt động thanh tra.

- Chủ động, kịp thời xử lý chồng chéo trong hoạt động giữa cơ quan thanh tra với các cơ quan có chức năng giám sát, kiểm tra, kiểm toán; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận và quyết định xử lý sau thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hoạt động thanh tra.

- Thông qua hoạt động thanh tra nhằm phát huy những mặt tốt, cách làm hay, hiệu quả; kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước; có biện pháp xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực; kiên nghị hoàn thiện chính sách pháp luật còn bất cập, sơ hở nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

2. Yêu cầu

- Hoạt động thanh tra phải thực hiện đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trình tự, thủ tục pháp luật quy định; bảo đảm nội dung thanh tra có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước của các cấp, các ngành và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của Tỉnh. Quá trình thanh tra phải đảm bảo tính khách quan, chính xác, công khai, minh bạch; hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra; thực hiện nghiêm túc về bảo mật thông tin, báo cáo theo quy định.

- Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước và trách nhiệm người đứng đầu, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao; tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng; địa phương, đơn vị có phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo được dư luận xã hội và Nhân dân có nhiều ý kiến.

I. NỘI DUNG

1. Nội dung thanh tra

Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); Ủy ban nhân dân cấp xã, phường; đơn vị, cá nhân thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã; thanh tra việc chấp hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; thanh tra việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu (trừ trường hợp Thanh tra Chính phủ tiến hành thanh tra) và việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh tại một số doanh nghiệp ngoài quốc doanh; bao gồm thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu sau:

- Về thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp: thanh tra việc quản lý sử dụng tài sản công, cơ sở nhà đất; quản lý, phân công, bố trí và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy cấp tỉnh; việc tổ chức bộ máy và thực hiện dịch vụ hành chính công ...

- Về đất đai, tài nguyên, khoáng sản: thanh tra việc quản lý, sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất đối với các công trình, dự án; việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất; việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nơi có dự án trọng điểm đi qua; công tác quản lý, đấu giá và khai thác tài nguyên, khoáng sản...

- Về đầu tư xây dựng cơ bản: thanh tra các dự án công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước tồn đọng, kéo dài, có nguy cơ gây thất thoát lãng phí; các dự án liên quan đến giao thông, nông nghiệp, thủy lợi; các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Giám đốc sở và Thủ trưởng các ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Đối tượng thanh tra

Đối tượng thanh tra là cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự thanh tra được xác định trong quyết định thanh tra và kế hoạch tiến hành thanh tra gồm: cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; đơn vị, cá nhân thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã; doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu và một số doanh nghiệp ngoài quốc doanh; các đối tượng khác khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao thanh tra vụ việc *(trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ vào kế hoạch thanh tra của Thanh tra Chính phủ, kế hoạch kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước khu vực II và chương trình kiểm tra, giám sát của các cơ quan có thẩm quyền, Thanh tra tỉnh sẽ rà soát, điều chỉnh đối tượng trong kế hoạch, đảm bảo không chồng chéo,*

trùng lặp về đối tượng với các hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan chức năng).

3. Thời kỳ thanh tra

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của sở, các đơn vị trực thuộc sở; thanh tra chuyên đề việc chấp hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các sở: Thời kỳ thanh tra năm 2024, 2025 (đối với một số nội dung cần thiết có thể xem xét thanh tra ngoài thời kỳ nêu trên).

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp xã: Thời kỳ thanh tra nội dung đầu tư xây dựng từ khi triển khai dự án đến thời điểm thanh tra; các nội dung còn lại từ 01/7/2025 đến thời điểm thanh tra (đối với một số nội dung cần thiết có thể xem xét thanh tra ngoài thời kỳ nêu trên).

4. Thời hạn thanh tra

Thời hạn thanh tra của Thanh tra tỉnh được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 20 Luật thanh tra 2025 là không quá 45 ngày; trường hợp phức tạp hoặc ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn thì có thể gia hạn một lần không quá 25 ngày

5. Cơ quan, đơn vị phối hợp

Khi cần thiết, Thanh tra tỉnh có thể đề nghị Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cử người có chuyên môn phù hợp tham gia Đoàn thanh tra của Thanh tra tỉnh.

(Phụ lục danh sách các cuộc thanh tra kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định. Định kỳ, theo chế độ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Chánh Thanh tra để được xem xét, chỉ đạo giải quyết.

2. Văn phòng chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gửi thông báo về kế hoạch thanh tra đến đối tượng thanh tra và tham mưu thành lập các Đoàn thanh tra trình Chánh Thanh tra ban hành quyết định thanh tra.

3. Đối tượng thanh tra và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định của Luật Thanh tra năm 2025 và Nghị định số 216/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra.

4. Giao Văn phòng Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện tham mưu báo cáo UBND tỉnh, Thanh tra Chính phủ và cơ quan có thẩm quyền theo chế độ báo cáo công tác thanh tra. Chủ động báo cáo, tham mưu, đề xuất Chánh Thanh tra tỉnh và cơ quan có thẩm quyền những vấn đề đột xuất, phát sinh có liên quan./.